TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CH XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53 /2023/HS-ST
Ngày: 27/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CH XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Liên** và ông **Nguyễn Hữu Trọng**

- **Thư ký phiên tòa**: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa**: Ông **Trương Văn Xà** – Kiểm sát viên.

Ngày 27/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 51/2023/TLST - HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HS ngày 07/6/2023 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh năm 1997**;** CCCD 001097011893; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn YN, xã ĐQ, huyện QO, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Văn B, con bà Nguyễn Thị T (đã chết); Chưa có vợ, con; Danh chỉ bản số 148 lập ngày 16/3/2023 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 03/02/2020, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2021.

Bị bắt tạm giam từ ngày 10/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn T là người nghiện ma túy, khoảng 20 giờ ngày 09/3/2023, T một mình đi từ nhà ở thôn YN, xã ĐQ, huyện QO, Hà Nội đến khu vực DQ, xã CH, huyện QO để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp một người nam giới không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ và hỏi mua được 10 viên ma túy dạng thuốc lắc, 04 chỉ ma túy Ketamin

với giá 15.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T tiếp tục đi theo trục đường Quốc lộ 6 xuống khu vực thị trấn CS, huyện Chương Mỹ, Hà Nội để tìm nơi sử dụng. Khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, khi T đang đứng tại sảnh tòa B chung cư LN, TDP NK, thị trấn CS thì bị lực lượng Công an xã TY phối hợp với Đội CSĐTTP về ma túy – Công an huyện Chương Mỹ tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện T đang tàng trữ 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy Ketamin và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các viên nén và chất bột màu nâu nghi là ma túy tổng hợp. Lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ toàn bộ tang vật, đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi nilon màu trắng, kích thước (4x5)cm bên trong chứa các viên nén và chất bột màu nâu, nghi là ma túy tổng hợp, được niêm phong trong phong bì, kí hiệu Mẫu số 01;

- 01 (một) túi nilon màu trắng, kích thước (4x5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy Ketamin, được niêm phong trong phong bì, kí hiệu Mẫu số 02;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 1473/KL-KTHS ngày 17/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận:

"- *Các viên nén và chất bột màu nâu bên trong 01 (một) túi nilon, tổng khối lượng 3,981 gam đều là ma túy loại MDMA (mẫu số 01).*

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon, khối lượng 5,916 gam là ma túy loại Ketamin (mẫu số 02)."

Quá trình điều tra Vũ Văn T khai nhận gói ma tuý tổng hợp (MDMA), khối lượng 3,981 gam và gói ma túy ketamin, khối lượng: 5,916 gam nêu trên là của T, T mua để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố: Vũ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vũ Văn T khai nhận hành vi mua ma túy về để sử dụng thì bị bắt quả tang như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, xã hội và quyết tâm cai nghiện ma túy; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo chưa có công việc, không có thu nhập.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ

hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt từ 05 – 06 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý đã thu giữ. Trả lại cho T 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, đã qua sử dụng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các qui định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với bị can; về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, thu giữ vật chứng, trưng cầu giám định, lấy lời khai người làm chứng, về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên; không khiếu nại về việc bị Điều tra viên, Kiểm sát viên mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình. Các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên là chứng cứ của vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, thấy phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có **đủ cơ sở kết luận:**

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 09/3/2023, tại khu vực sảnh tòa B chung cư LN thuộc TDP NK, thị trấn CS, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội, Vũ Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 3,981 gam MDMA và 5,916 gam ketamin nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã TY phối hợp với Đội CSĐTTP về ma túy – CAH Chương Mỹ kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang.

Căn cứ khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 Quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy T tàng trữ so với mức tối thiểu đối với từng chất đó quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là 19,19% (dưới 100%). Do đó, hành vi của T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Vũ Văn T về tội **"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"** theo điều khoản nói trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Về nguồn gốc số ma tuý, T khai mua của một người nam giới không quen biết, không rõ tên, địa chỉ tại khu vực DQ, xã CH, huyện QO, TP Hà Nội nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra xác minh làm rõ và xử lý.

[2.3] Xét hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

Do vậy, cần phải có hình phạt tù tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và có thời gian cách ly bị cáo với xã hội đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm về ma tuý và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Ngày 03/02/2020, T bị Tòa án nhân dân TP Hà Nội phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", lần phạm tội này của T do lỗi cố ý nên thuộc T hợp tái phạm qui định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét bị cáo không có thu nhập ổn định do không có nghề nghiệp, nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo.

[3] Về vật chứng đã thu giữ:

- Đối với số ma tuý đã thu giữ và được niêm phong trong 02 (hai) phong bì có chữ ký niêm phong của Giám định viên, của cán bộ Công an và của đối tượng Vũ Văn T: Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, cũ đã thu giữ của T: Xét thấy, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho T.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".**

2. Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt:

Vũ Văn T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày **10/3/2023**.

3. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

3.1. Tịch thu và tiêu huỷ: 02 (hai) Phong bì ký hiệu mẫu số 01 và mẫu số 02 được dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, tại các mép dán có chữ ký niêm phong của Giám định viên Phạm Trần Nam, cán bộ Công an Nguyễn Thanh Lâm và đối tượng Vũ Văn T, bên trong có ma túy.

3.2. Trả lại cho Vũ Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng, chất lượng bên trong, số IMEI 353300072085787.

(*Số vật chứng, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2023, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ*)

4. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Mai